TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/DS-ST
Ngày 09 tháng 8 năm 2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Bình

Bà Lê Thị Hồng Trang

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Nhật Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 205/2023/TLST-DS ngày 05/6/223 về việc tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Chí L, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: 388 ấp 5, xã ĐT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư ông Nguyễn Văn V thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt)

Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh C, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: 171 ấp 3B, xã ĐT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Người làm chứng: Ông Phạm Thanh V, sinh năm 1984 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp 3A, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 05/6/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Chí L trình bày*:

Ông L và ông Huỳnh Thanh C là chỗ quen biết. Ngày 20/11/2022, ông L cho ông C vay 85.000.000 đồng (vay không tính lãi) trong thời hạn 03 tháng. Khi vay hai bên có làm biên nhận có ông Phạm Thanh V làm chứng. Sau khi hết thời hạn 03 tháng ông C không trả mà cứ hứa hẹn.

Nay ông Trần Chí L yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Thanh C trả cho ông số tiền 85.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh C dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày:

Người làm chứng ông Phạm Thanh V có ý kiến trình bày: Vào ngày 20/11/2022, anh Trần Chí L có cho anh Huỳnh Thanh C vay số tiền 85.000.000 đồng. Khi anh L cho anh C vay số tiền trên thì có mặt anh V. Anh V cam kết và xin chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

* Tại phiên tòa, ông Trần Chí L và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình vẫn giữ yêu cầu yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Thanh C trả cho ông L số tiền 85.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Nguyên đơn ông Trần Chí L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Thanh C trả cho ông số tiền 85.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh C đã được Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt để dự phiên tòa mà không có lý do. Người làm chứng ông Phạm Thanh V có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông C, ông V theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Bị đơn ông Huỳnh Thanh C cư trú tại xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung:

Anh L khởi kiện yêu cầu anh C trả tiền nợ vay là 85.000.000 đồng. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là "*Giấy cam kết trả nợ"* do anh L cung cấp có chữ ký của anh C. Như vậy, có đủ cơ sở xác định giữa anh L và anh C đã xác lập hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự.

Quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh C. Tuy nhiên, anh C không đến tham dự phiên tòa và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của anh L. Căn cứ Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Cường phải chịu hậu quả của việc không chứng minh. Do đó Hội đồng xét xử xác định anh C còn nợ anh L số tiền là 85.000.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, phía nguyên đơn chỉ yêu cầu xem xét phần vốn không yêu cầu phần lãi nên hội đồng xét xử ghi nhận.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự thì: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn"*.

Xét thấy, anh C đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho anh L, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh L và quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh L, buộc anh C trả cho anh L số tiền nợ vay là 85.000.000 đồng là có căn cứ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92, Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 147, 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2005

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Chí L.

2. Xử buộc bị đơn ông Huỳnh Thanh C phải trả cho ông Trần Chí L 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Trần Chí L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng ông Huỳnh Thanh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

3.1. Bị đơn ông Huỳnh Thanh C phải chịu 4.250.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn ông Trần Chí L số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp 2.125.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023877 ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Liên